**Mẫu số 05**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN NGÂN HÀNG**  \_\_\_\_\_\_\_  Số:............ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *..........., ngày ... tháng ... năm ....* |

**GIẤY CHỨNG NHẬN KÝ QUỸ   
KINH DOANH CHO THUÊ LẠI LAO ĐỘNG**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Căn cứ Nghị định số /2019/NĐ-CP ngày tháng năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 của Bộ luật lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.

Ngân hàng:................................. ............................................................

Địa chỉ:……………………………………………………………………

Điện thoại liên hệ:......................................................................................

**CHỨNG NHẬN**

Tên doanh nghiệp:.…

Địa chỉ trụ sở:........................... ..............................................

Mã số doanh nghiệp:……….……… ……..……………..………..…..

Chủ tài khoản:……………......(1)...............................................................

Chức danh của Chủ tài khoản:............................(2)...................................

Đã nộp tiền ký quỹ kinh doanh hoạt động cho thuê lại lao động như sau:

Số tiền ký quỹ:

Số tiền bằng chữ:...................... ...............................................................

Số tài khoản ký quỹ:............... ................................................................

Tại ngân hàng:...........................................................................................

Ngày ký quỹ:………………… ………………………………………

Số hợp đồng ký quỹ:………………ngày… ……...………………........

Được hưởng lãi suất:............................. .....................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG** *(Chữ ký, dấu)*  **Họ và tên** |

***Ghi chú:***

(1) Chủ tài khoản ký quỹ là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(2) Chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.